



**CÔNG TY CỔ PHẦN
DƯỢC PHẨM BẾN TRE**

Số: 80/23/CBTT-DBT

V/v: các quyết định huỷ bỏ, sửa đổi, bổ
sung quyết định trong xử phạt vi phạm
hành chính

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TP. HCM, ngày 03 tháng 07 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

1. Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM BẾN TRE
2. Mã chứng khoán: DBT
3. Địa chỉ trụ sở chính: 6A3, quốc lộ 60, phường Phú Tân, TP Bến Tre, tỉnh Bến Tre.
4. Văn phòng đại diện tại TP HCM: số 11, đường Nguyễn Trọng Quyền, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, TP HCM.
5. Điện thoại: 028 3622 0205.
6. Người công bố thông tin: ông Nguyễn Khắc Hanh
7. Nội dung của thông tin công bố:
 - Ngày 03/07/2023, Công ty Cổ phần Dược phẩm Bến Tre đã nhận được các văn bản sau:
 - Quyết định số 390/QĐ-HB ngày 27/06/2023 của Cục Kiểm tra sau thông quan về việc huỷ bỏ quyết định trong xử phạt vi phạm hành chính đối với Quyết định số 236/QĐ-KPHQ ngày 20/04/2023.
 - Quyết định số 389/QĐ-SĐBSHB ngày 27/06/2023 của Cục Kiểm tra sau thông quan về việc sửa đổi, bổ sung huỷ bỏ một phần quyết định trong xử phạt vi phạm hành chính đối với Quyết định số 235/QĐ-XPHC ngày 20/04/2023.
 - Quyết định số 388/QĐ-KTSTQ ngày 27/06/2023 của Cục Kiểm tra sau thông quan về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định ấn định thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty tại địa chỉ: <https://bepharco.com/quan-he-co-dong/co-dong>. Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TK HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *Dg*
CHỦ TỊCH



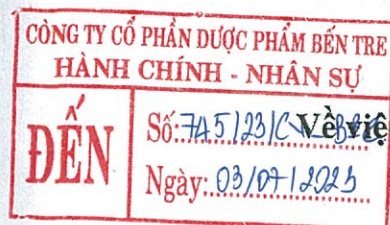
NGUYỄN KHẮC HANH

**TỔNG CỤC HẢI QUAN
CỤC KIỂM TRA SAU THÔNG QUAN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3 8 8/QĐ-KTSTQ

Hà Nội, ngày 27 tháng 6 năm 2023



QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định ấn định thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

CỤC TRƯỞNG CỤC KIỂM TRA SAU THÔNG QUAN

Căn cứ Điều 52 Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Hải quan ngày 23/6/2014;

Căn cứ Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu ngày 06/4/2016;

Căn cứ Luật Thuế giá trị gia tăng ngày 03/6/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng ngày 19/6/2013 và các Nghị định, Thông tư quy định chi tiết thi hành;

Căn cứ Điều 17 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quản lý thuế và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật số 106/2016/QH13 ngày 06/4/2016 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan; Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20/4/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan, thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ các Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi ban hành kèm Nghị định số 125/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017, Nghị định số 57/2020/NĐ-CP ngày 25/5/2020 và Nghị định số 101/2021/NĐ-CP ngày 15/11/2021 của Chính phủ;

Căn cứ các quy định pháp luật có liên quan;

Căn cứ Bản Kết luận kiểm tra sau thông quan tại trụ sở người khai hải quan số 535/KL-KTSTQ(P3) ngày 10/4/2023 và Bản Kết luận (sửa đổi, bổ sung)

kiểm tra sau thông quan tại trụ sở người khai hải quan số 9 8 8/KL-KTSTQ(P3) ngày 27/16/2023 của Cục trưởng Cục Kiểm tra sau thông quan đối với Công ty Cổ phần Dược phẩm Bến Tre - MST: 1300382591;

Xét đề nghị của Phòng Tham mưu hướng dẫn kiểm tra sau thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu theo loại hình kinh doanh (Phòng 3) - Cục Kiểm tra sau thông quan về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định ấn định thuế đối với hàng hóa nhập khẩu của Công ty Cổ phần Dược phẩm Bến Tre,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi số tiền thuế ấn định tại Điều 3 Quyết định số 204/QĐ-KTSTQ ngày 11/4/2023 của Cục trưởng Cục Kiểm tra sau thông quan về việc ấn định thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của Công ty Cổ phần Dược phẩm Bến Tre; MST: 130038259; địa chỉ: Số 6A3, Quốc lộ 60, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre như sau:

Stt	Loại thuế	Tiểu mục	Số tiền thuế phải nộp (VNĐ)			Số tiền thuế đã nộp (VNĐ)	Số tiền thuế còn phải nộp (VNĐ)
			Số tiền thuế đã kê khai	Số tiền thuế ấn định	Chênh lệch sau ấn định		
1	Thuế nhập khẩu	1901	0	169.800.184	169.800.184	0	169.800.184
2	Thuế giá trị gia tăng	1702	0	790.109.908	790.109.908	0	790.109.908
Tổng cộng:			0	959.910.092	959.910.092	0	959.910.092

(Bằng chữ: Chín trăm năm mươi chín triệu chín trăm mười nghìn không trăm chín mươi hai đồng)

(Chi tiết theo Phụ lục số 01 và Phụ lục số 02 đính kèm)

Điều 2. Lý do sửa đổi:

Sửa đổi Kết luận kiểm tra sau thông quan tại trụ sở người khai hải quan.

Điều 3. Giữ nguyên nội dung của các Điều khác nêu tại Quyết định ấn định thuế số 204/QĐ-KTSTQ ngày 11/4/2023.

Điều 4. Số tiền thuế Công ty Cổ phần Dược phẩm Bến Tre nộp thừa sau khi sửa đổi Quyết định số 204/QĐ-KTSTQ ngày 11/4/2023 là:

Stt	Loại thuế	Tiểu mục	Số tiền thuế đã nộp theo Quyết định số 204/QĐ-KTSTQ (VNĐ)	Số tiền thuế ấn định sửa đổi (VNĐ)	Số tiền thuế nộp thừa (VNĐ)
1	Thuế nhập khẩu	1901	1.560.002.590	169.800.184	1.390.202.406
2	Thuế giá trị gia tăng	1702	859.620.026	790.109.908	69.510.118
Tổng cộng:			2.419.622.616	959.910.092	1.459.712.524

(Bằng chữ: Một tỷ bốn trăm năm mươi chín triệu bảy trăm mười hai nghìn năm trăm hai mươi bốn đồng)

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Công ty Cổ phần Dược phẩm Bến Tre, Phòng 3, Phòng 1 và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 5 (để t/hiện);
- Cục trưởng (để b/c);
- Lưu: VT. P1 (01b). P3 (04b).



Đinh Song Hà

Đinh Song Hà

RECEIVED
JAN 20 1964

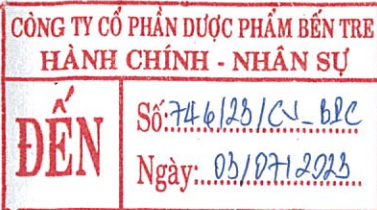
CỤC KIỂM TRA SAU THÔNG QUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **3 8 9**/QĐ-SĐBSHB

Hà Nội, ngày **27** tháng 6 năm 2023



QUYẾT ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ một phần quyết định
trong xử phạt vi phạm hành chính**

CỤC TRƯỞNG CỤC KIỂM TRA SAU THÔNG QUAN

Căn cứ khoản 3 Điều 18 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Điều 14 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1102/QĐ-GQXP ngày 30/12/2022 về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính của Cục trưởng Cục Kiểm tra sau thông quan;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Phòng Tham mưu hướng dẫn kiểm tra sau thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu theo loại hình kinh doanh (Phòng 3),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ một phần Quyết định số 235/QĐ-XPHC ngày 20/4/2023 của Cục trưởng Cục Kiểm tra sau thông quan về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty Cổ phần Dược phẩm Bến Tre; Địa chỉ trụ sở chính: Số 6A3, Quốc lộ 60, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre; Mã số doanh nghiệp: 1300382591.

2. Lý do sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ một phần Quyết định số 235/QĐ-XPHC ngày 20/4/2023: Người ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính sửa đổi một phần Quyết định theo Quyết định số **3 8 8**/QĐ-KTSTQ ngày **27 / 6**/2023 của Cục trưởng Cục Kiểm tra sau thông quan về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định ấn định thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

3. Nội dung sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ một phần Quyết định số 235/QĐ-XPHC:

Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 6 Điều 1 như sau:

Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền, cụ thể:

- Đối với hành vi vi phạm tại điểm 2.1, phạt tiền 1.500.000 đồng.
- Đối với hành vi vi phạm tại điểm 2.2, phạt tiền bằng 20% tính trên số tiền thuế khai thiếu đối với trường hợp số tiền thuế chênh lệch từ 2.000.000 đồng/tờ khai hải quan. Cụ thể:

$$957.494.862 \text{ đồng} \times 20\% = 191.498.972 \text{ đồng.}$$

Tổng số tiền xử phạt: 192.998.972 đồng.

(Số tiền bằng chữ: Một trăm chín mươi hai triệu chín trăm chín mươi tám nghìn chín trăm bảy mươi hai đồng)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông Phạm Thứ Triệu là người đại diện theo pháp luật của tổ chức bị xử phạt có liên quan đến quyết định được sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ một phần tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

a) Công ty Cổ phần Dược phẩm Bến Tre có liên quan đến quyết định được sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ một phần tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định này. Nếu không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

b) Công ty Cổ phần Dược phẩm Bến Tre có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Phòng Tham mưu tổng hợp (Phòng 1) để biết và phối hợp thực hiện.

3. Gửi cho Phòng Tham mưu hướng dẫn kiểm tra sau thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu theo loại hình kinh doanh (Phòng 3) để tổ chức thực hiện. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, P1 (01b), P3 (03b).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Đinh Song Hà

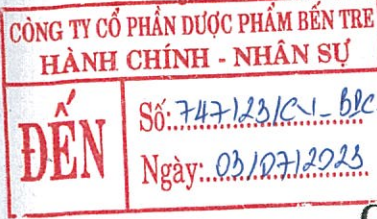
CỤC KIỂM TRA SAU THÔNG QUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 390/QĐ-HB

Hà Nội, ngày 27 tháng 6 năm 2023



QUYẾT ĐỊNH

Hủy bỏ quyết định trong xử phạt vi phạm hành chính

CỤC TRƯỞNG CỤC KIỂM TRA SAU THÔNG QUAN

Căn cứ khoản 3 Điều 18 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Điều 13 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1102/QĐ-GQXP ngày 30/12/2022 về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính của Cục trưởng Cục Kiểm tra sau thông quan;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Phòng Tham mưu hướng dẫn kiểm tra sau thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu theo loại hình kinh doanh (Phòng 3),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Hủy bỏ Quyết định số 236/QĐ-KPHQ ngày 20/4/2013 của Cục trưởng Cục Kiểm tra sau thông quan về việc Buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với Công ty Cổ phần Dược phẩm Bến Tre; Địa chỉ trụ sở chính: Số 6A3, Quốc lộ 60, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre; Mã số doanh nghiệp: 1300382591.

2. Lý do hủy bỏ Quyết định số 236/QĐ-KPHQ ngày 20/4/2013: Theo quy định tại khoản 6 Điều 12 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông Phạm Thứ Triệu là người đại diện theo pháp luật của tổ chức có liên quan đến quyết định bị hủy bỏ tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

a) Công ty Cổ phần Dược phẩm Bến Tre có liên quan đến quyết định bị hủy bỏ tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định này. Nếu không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

b) Công ty Cổ phần Dược phẩm Bến Tre có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Phòng Tham mưu tổng hợp (Phòng 1) để biết và phối hợp thực hiện.

3. Gửi cho Phòng Tham mưu hướng dẫn kiểm tra sau thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu theo loại hình kinh doanh (Phòng 3) để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, P1 (01b), P3 (03b).



Đinh Song Hà